**BÀI 36: QUẦN THỂ SINH VẬT VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG QUẦN THỂ**

**1/ Quần thể**:

- **Khái niệm**: là tập hợp những cá thể cùng loài, cùng sống trong 1 khoảng không gian xác định vào một thời gian xác định, có khả năng sinh sản tạo những thế hệ mới.

VD: Cá rô phi trong ao, cây lúa trong ruộng lúa...

**2/ Quá trình hình thành quần thể**:

 + Đầu tiên, 1 số cá thể cùng loài phát tán đến 1 môi trường mới, các cá thể không thích nghi sẽ bị tiêu diệt hoặc di cư đi nơi khác.

 + Các cá thể còn lại dần dần thích nghi với điều kiện sống và gắn bó chặt chẽ thông qua các mối quan hệ sinh thái.

**3/ Các mối quan hệ trong quần thể**: (hỗ trợ và cạnh tranh)

 **a/ Quan hệ hỗ trợ**

- Khi điều kiện sống thuận lợi các cá thể của quần thể hỗ trợ trong việc tìm kiếm thức ăn, chỗ ở, chống lại kẻ thù, điều kiện môi trường bất lợi ...

- VD: ĐV sống theo nhóm (đàn ong mật) 🡪 được bảo vệ, kiếm ăn, sinh sản tốt hơn.

- **Ý nghĩa:** giúp quần thể tồn tại ổn định, khai thác tối đa nguồn sống, tăng khả năng sống sót và sinh sản

 **b/ Quan hệ cạnh tranh**

- Xuất hiện khi mật độ quá cao, thức ăn cạn kiệt, cạnh tranh chỗ ở, đực, cái...

- VD: Thực vật cùng loài tranh dành ánh sáng, dinh dưỡng.

- **Ý nghĩa**: Đảm bảo sự phát triển ổn định và sự phân bố phù hợp với nguồn sống cung cấp từ môi trường.